

Lào Cai, ngày 25 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI - TỈNH LÀO CAI

Căn cứ vào Điều 212, điều 213; Khoản 4 điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 129/2020/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 6 năm 2020 về việc yêu cầu “công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Lưu Thị L – Sinh năm 1989

Địa chỉ: Tổ 30, phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

- Anh Lê Đình Ph – Sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn H, xã B, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về hôn nhân: Chị Lưu Thị L và anh Lê Đình Ph kết hôn với nhau ngày 21/9/2013 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng không hòa hợp, luôn bất đồng ý kiến trong cuộc sống hàng ngày, thường xuyên xảy ra cãi vã. Mâu thuẫn đã được vợ chồng và hai bên gia đình hòa giải nhiều lần nhưng cuộc sống hôn nhân vợ chồng không cải thiện được. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 5 năm 2018 đến nay. Mâu thuẫn đã được hai vợ chồng và gia đình hai bên hàn gắn nhưng không có kết quả. Đến nay anh Ph, chị L cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài nên cùng đề nghị Tòa án giải quyết cho vợ chồng được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có 02 người con chung là cháu Lê Hà Linh Nh, sinh ngày 30/6/2014 và cháu Lê Đức A sinh ngày 03/5/2016. Khi ly hôn chị L, anh Ph cùng thống nhất thỏa thuận chị Lưu Thị L sẽ trực tiếp nuôi

dưỡng chăm sóc cháu Lê Hà Linh Nh đến khi cháu Nh đủ 18 tuổi. Anh Lê Đình Ph sẽ trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc cháu Lê Đức A đến khi cháu A đủ 18 tuổi. Hai bên không phải cấp dưỡng phí tổn nuôi con chung.

[3] Về tài sản: Chị Lưu Thị L và anh Lê Đình Ph không yêu cầu tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Lưu Thị L và anh Lê Đình Ph thỏa thuận mỗi người phải chịu 150.000 đồng tiền lệ phí việc dân sự.

Xét yêu cầu của Chị Lưu Thị L và anh Lê Đình Ph đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai công nhận sự thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lưu Thị L và anh Lê Đình Ph

- Về con chung: Giao cháu Lê Hà Linh Nh, sinh ngày 30/6/2014 cho chị Lưu Thị L trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu Nh đủ 18 tuổi. Giao cháu Lê Đức A sinh ngày 03/5/2016 cho anh Lê Đình Ph trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu A đủ 18 tuổi.

Anh Lê Đình Ph và chị Lưu Thị L không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung và có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không bên nào được quyền ngăn cản.

- Về lệ phí: Chị Lưu Thị L và anh Lê Đình Ph mỗi người phải chịu 150.000 đồng tiền lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số AB/2012/0008348 ngày 09/6/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lào Cai.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKS tỉnh, TP;
- Các đương sự,
- THA DS TP;
- UBND phường B; .
- .- Lưu.

THẨM PHÁN

Phạm Đức Thịnh

